

KẾ HOẠCH

Tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn Điện lực Việt Nam Lần thứ VII, nhiệm kỳ 2026 - 2031

Căn cứ Điều lệ và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XIII;

Căn cứ Kế hoạch số 22/KH-TLĐ ngày 29/8/2025 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Chỉ thị số 01-CT/ĐU ngày 29/8/2025 của Đảng ủy Tập đoàn Điện lực Việt Nam về lãnh đạo Đại hội các tổ chức chính trị - xã hội các cấp nhiệm kỳ 2025- 2030;

Ban Thường vụ Công đoàn Điện lực Việt Nam (Công đoàn ĐLVN) ban hành Kế hoạch tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn Điện lực Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đại hội công đoàn các cấp đánh dấu bước thay đổi cơ bản về mô hình tổ chức trong kỷ nguyên mới; kịp thời cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo, nghị quyết của Đảng ủy Tập đoàn vào nghị quyết đại hội công đoàn.

- Đại hội công đoàn các cấp là đợt sinh hoạt chính trị quan trọng đối với đoàn viên và người lao động trong toàn Tập đoàn, với phương châm:

ĐOÀN KẾT - DÂN CHỦ - KỶ CƯƠNG - ĐỔI MỚI - PHÁT TRIỂN

- Đại hội công đoàn các cấp có nhiệm vụ tổng kết, đánh giá việc thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn cấp mình trong nhiệm kỳ qua, đề ra phương hướng hoạt động của nhiệm kỳ mới; góp ý sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam; bầu Ban Chấp hành (BCH) công đoàn khóa mới; bầu đoàn đại biểu dự Đại hội công đoàn cấp trên *(Nếu có)*.

2. Yêu cầu

- Đại hội công đoàn các cấp phải tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức theo hướng thiết thực, hiệu quả, coi trọng chất lượng, tiết kiệm thời gian và kinh phí, đúng tiến độ.

- Báo cáo chính trị trình Đại hội phải đánh giá đúng, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn của cấp mình trong nhiệm kỳ qua, đồng thời xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp

nhiệm kỳ mới sát với tình hình thực tế của đơn vị, có tính khả thi cao để tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Chuẩn bị các nội dung về nhân sự ban chấp hành (BCH), ủy ban kiểm tra (UBKT) và các chức danh trong BCH, UBKT; tham gia và tổng hợp các ý kiến, kiến nghị về quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn; tham gia ý kiến sửa đổi Điều lệ Công đoàn Việt Nam phải đảm bảo các nguyên tắc lãnh đạo của Đảng và công đoàn cấp trên, phù hợp với tình hình thực tế của công đoàn trong giai đoạn phát triển mới.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG THỨC ĐẠI HỘI

1. Nội dung

1.1. Đại hội công đoàn các cấp

a. Đối với đơn vị không thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy, sáp nhập, hợp nhất (giữ nguyên), đại hội công đoàn các cấp thực hiện các nội dung chính sau:

(i) Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ tới.

(ii) Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội công đoàn cấp trên; tổng hợp kiến nghị của đoàn viên, người lao động về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn.

(iii) Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

(iv) Bầu BCH công đoàn nhiệm kỳ mới và các chức danh cán bộ chủ chốt; bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên.

b. Đối với đơn vị thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy, sáp nhập, hợp nhất (thành lập mới), đại hội công đoàn các cấp thực hiện các nội dung chính sau:

(i) Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ tới.

(ii) Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội công đoàn cấp trên; tổng hợp kiến nghị của đoàn viên, người lao động về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn.

(iii) Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

(iv) Công bố quyết định chỉ định BCH, BTV, UBKT công đoàn (nếu có) nhiệm kỳ mới và các chức danh cán bộ chủ chốt; quyết định chỉ định đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có).

** Những CĐCS không đủ điều kiện tổ chức đại hội và được công đoàn cấp trên đồng ý thì tổ chức hội nghị đại biểu, hội nghị toàn thể đoàn viên hoặc hội nghị BCH mở rộng để kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ qua, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu nhiệm kỳ mới; góp ý các văn kiện đại hội công đoàn cấp trên; thực hiện công tác nhân sự BCH và đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có).*

1.2. Đại hội Công đoàn Điện lực Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2026 - 2031

(i) Thảo luận, thông qua báo cáo của BCH Công đoàn ĐLVN khóa VI trình Đại hội VII Công đoàn ĐLVN; quyết định các chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

(ii) Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội Công đoàn Việt Nam; tổng hợp kiến nghị của đoàn viên, người lao động trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn.

(iii) Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

(iv) Bầu BCH Công đoàn ĐLVN khóa VII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 và các chức danh cán bộ chủ chốt; bầu đại biểu đi dự Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam.

2. Thời gian đại hội

a) Đại hội công đoàn tổng công ty và đại hội công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2025 - 2030:

- Tiến hành đại hội và hoàn thành trước ngày 31/12/2025.

- Thời gian đại hội chính thức không quá 01 buổi, khuyến khích gắn với tổng kết công tác công đoàn năm 2025 của đơn vị.

b) Đại hội Công đoàn ĐLVN khóa VII, nhiệm kỳ 2026 - 2031: Tổ chức trong Quý I/2026 (dự kiến cuối tháng 3/2026). Thời gian đại hội không quá 02 buổi.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Thành lập các tiểu ban chuẩn bị đại hội

- Đại hội Công đoàn ĐLVN: Thành lập tối đa 3 tiểu ban đại hội.

- Đại hội công đoàn tổng công ty và đại hội CĐCS: Căn cứ số lượng đoàn viên, quy mô hoạt động, có thể thành lập ban tổ chức đại hội hoặc phân công cán bộ, đoàn viên thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị đại hội; nếu thành lập tiểu ban đại hội thì tối đa 2 tiểu ban.

Nhiệm vụ, quyền hạn các tiểu ban như sau:

1.1. Tiểu ban Văn kiện

- Chủ trì xây dựng dự thảo báo cáo kết quả hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ tới; báo cáo kiểm điểm của BCH công đoàn cùng cấp.

- Hướng dẫn công đoàn cấp dưới chuẩn bị nội dung và xây dựng các báo cáo phục vụ đại hội, hội nghị công đoàn.

- Chủ trì chuẩn bị nội dung lấy ý kiến tham gia tại đại hội công đoàn cấp dưới vào các dự thảo báo cáo của công đoàn cấp mình; tiếp thu ý kiến tham gia và hoàn thiện dự thảo các báo cáo, trước khi trình đại hội; tổ chức lấy ý kiến cán bộ đoàn viên, công đoàn các cấp vào Điều lệ sửa đổi, bổ sung.

- Chuẩn bị các văn bản về quy chế đại hội; chương trình đại hội; chương trình điều hành của đoàn chủ tịch đại hội; chương trình, kịch bản điều hành Hội nghị BCH lần thứ nhất; phát biểu khai mạc, bế mạc và dự thảo nghị quyết đại hội.

1.2. Tiểu ban nhân sự

- Chủ trì xây dựng đề án chuẩn bị nhân sự BCH; nhân sự UBKT; nhân sự bầu đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên.

- Chủ trì xây dựng phương án trình BCH đương nhiệm về cơ cấu, số lượng, thành phần đại biểu dự đại hội công đoàn cùng cấp; số lượng và cơ cấu đại biểu phân bổ cho từng công đoàn trực thuộc.

- Hướng dẫn, chỉ đạo công đoàn cấp dưới về chuẩn bị nhân sự để bầu cử tại đại hội, hội nghị công đoàn cấp dưới.

- Tiếp nhận hồ sơ của công đoàn cấp dưới về kết quả bầu cử đại biểu dự đại hội; nghiên cứu, dự thảo báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu (đại hội, hội nghị, hội nghị đại biểu).

- Chuẩn bị dự thảo văn bản, tài liệu phục vụ công tác bầu cử (bầu BCH, bầu đại biểu dự đại hội, hội nghị công đoàn cấp trên).

- Chuẩn bị tài liệu phục vụ bầu cử tại hội nghị BCH lần thứ nhất (bầu BTV và các chức danh chủ chốt trong BCH; bầu UBKT và Chủ nhiệm UBKT).

1.3. Tiểu ban tuyên truyền, tổ chức và phục vụ đại hội

- Chủ trì xây dựng kế hoạch tuyên truyền trước, trong và sau đại hội; xây dựng đề cương tuyên truyền, mục tiêu, nhiệm vụ, ý nghĩa của đại hội.

- Hướng dẫn công đoàn trực thuộc tổ chức các phong trào thi đua chào mừng đại hội công đoàn cùng cấp và đại hội công đoàn cấp trên (nếu có); tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể thao, các cuộc thi ...

- Thực hiện các hình thức tuyên truyền về đại hội theo kế hoạch; biểu dương các gương tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn...

- Chủ trì chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất (trang trí hội trường, bàn ghế, âm thanh, ánh sáng, thùng phiếu, phương tiện phục vụ kiểm phiếu...) đáp ứng yêu cầu phục vụ quá trình diễn ra đại hội công đoàn cùng cấp.

- Nghiên cứu, đề xuất về số lượng, thành phần đại biểu khách mời; phát hành văn bản triệu tập đại biểu chính thức, giấy mời đại biểu tham dự đại hội.

- Tập hợp, in ấn, chuẩn bị các loại tài liệu phát hành tại đại hội.

- Chuẩn bị công tác phục vụ đại biểu đại hội như chế độ, ăn, nghỉ, phương tiện đi lại, thuốc men (nếu có)...

2. Số lượng ủy viên BCH, BTV, UBKT công đoàn các cấp

2.1. Số lượng ủy viên BCH công đoàn các cấp

a. Công đoàn tổng công ty và CĐCS được bầu tối thiểu 03 ủy viên, tối đa 25 ủy viên BCH, cụ thể như sau:

- Công đoàn có dưới 50 đoàn viên: Bầu 03 ủy viên.

- Công đoàn có từ 50 đến dưới 150 đoàn viên: Bầu tối đa 05 ủy viên.

- Công đoàn có từ 150 đến dưới 500 đoàn viên: Bầu tối đa 09 ủy viên.

- Công đoàn có từ 500 đến dưới 1.000 đoàn viên: Bầu tối đa 11 ủy viên.

- Công đoàn có từ 1.000 đến dưới 3.000 đoàn viên: Bầu tối đa 13 ủy viên.
- Công đoàn có từ 3.000 đến dưới 7.000 đoàn viên: Bầu tối đa 15 ủy viên.
- Công đoàn có từ 7.000 đến dưới 10.000 đoàn viên: Bầu tối đa 17 ủy viên.
- Công đoàn có từ 10.000 đến dưới 15.000 đoàn viên: Bầu tối đa 19 ủy viên.
- Công đoàn có từ 15.000 đến dưới 20.000 đoàn viên: Bầu tối đa 21 ủy viên.
- Công đoàn có từ 20.000 đến dưới 25.000 đoàn viên: Bầu tối đa 23 ủy viên.
- Công đoàn có từ 25.000 đoàn viên trở lên: Bầu tối đa 25 ủy viên.
- * Công đoàn cơ sở thành viên: Bầu tối thiểu 03 ủy viên, tối đa 15 ủy viên.
- * Công đoàn bộ phận: Bầu tối thiểu 03 ủy viên, tối đa 07 ủy viên.
- * Tổ công đoàn gồm tổ trưởng, tổ phó (nếu cần).

b. Công đoàn ĐLVN: Căn cứ số lượng đoàn viên hiện có, bầu tối đa 27 ủy viên.

2.2. Số lượng ủy viên Ban Thường vụ công đoàn các cấp

BCH có từ 09 ủy viên trở lên thì bầu BTV, số lượng ủy viên BTV không vượt quá 1/3 tổng số ủy viên BCH.

2.3. Số lượng ủy viên Ủy ban Kiểm tra công đoàn các cấp

a. Công đoàn tổng công ty và CĐCS tùy theo số lượng đoàn viên, được bầu số lượng ủy viên UBKT như sau:

- Công đoàn có dưới 50 đoàn viên: Cử 01 ủy viên BCH làm công tác kiểm tra.
- Công đoàn có từ 50 đến dưới 1.000 đoàn viên: Bầu tối đa 03 ủy viên.
- Công đoàn có từ 1.000 đến dưới 7.000 đoàn viên: Bầu tối đa 05 ủy viên.
- Công đoàn có từ 7.000 đến dưới 10.000 đoàn viên: Bầu tối đa 07 ủy viên.
- Công đoàn có từ 10.000 đến trên 25.000 đoàn viên: Bầu tối đa 09 ủy viên.

b. Công đoàn Điện lực Việt Nam: Bầu tối đa 09 ủy viên.

3. Bầu trực tiếp chủ tịch công đoàn tại đại hội công đoàn cơ sở

- Việc bầu trực tiếp Chủ tịch công đoàn tại đại hội CĐCS do BTV công đoàn cấp trên lựa chọn, chỉ đạo sau khi có sự thống nhất của cấp ủy cùng cấp hoặc cấp ủy cấp trên (nếu có).

- Quy trình giới thiệu nhân sự và bầu cử trực tiếp chức danh Chủ tịch công đoàn tại đại hội CĐCS thực hiện theo hướng dẫn riêng của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

4. Công tác đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên

4.1. Số lượng đại biểu chính thức của đại hội công đoàn các cấp do BCH công đoàn cấp triệu tập đại hội quyết định, tối đa như sau:

a) Đại hội công đoàn tổng công ty và công đoàn cơ sở

- Công đoàn tổng công ty, CĐCS, CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận có từ 200 đoàn viên trở lên thì tổ chức đại hội đại biểu, số lượng đại biểu chính thức không quá 150 đại biểu; nơi có từ 5.000 đoàn viên trở lên không quá 200 đại biểu.

- CĐCS, CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận có dưới 200 đoàn viên thì tổ chức đại hội toàn thể.

Trường hợp CĐCS, CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận có dưới 200 đoàn viên hoạt động phân tán, lưu động, khó khăn trong việc tổ chức đại hội toàn thể thì có thể tổ chức đại hội đại biểu nhưng phải được công đoàn cấp trên trực tiếp đồng ý.

b) Đại hội Công đoàn ĐLVN: Không quá 200 đại biểu.

BCH công đoàn cấp triệu tập đại hội không triệu tập số lượng đại biểu chính thức thấp hơn một phần hai (1/2) số lượng đại biểu nêu tại điểm a, b của mục 4.1 này. Trường hợp cần tăng thêm số lượng đại biểu chính thức vượt quá số lượng nêu trên thì phải được công đoàn cấp trên đồng ý, nhưng không vượt quá 10%.

4.2. Công tác bầu cử đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên và kiểm tra tư cách đại biểu thực hiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn số 38/HD-TLĐ ngày 27/12/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định khác có liên quan.

5. Đại biểu khách mời

- Số lượng đại biểu khách mời dự đại hội công đoàn tổng công ty và CĐCS không vượt quá 15% so với tổng số đại biểu chính thức được triệu tập dự đại hội.

- Số lượng đại biểu khách mời dự đại hội Công đoàn ĐLVN không quá 30% so với tổng số đại biểu chính thức được triệu tập dự đại hội.

6. Kinh phí tổ chức đại hội

- Nguồn kinh phí tổ chức đại hội công đoàn các cấp được sử dụng từ nguồn tài chính công đoàn, từ nguồn hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, với tinh thần công khai, minh bạch, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

- Căn cứ quy định hiện hành, công đoàn các cấp lập dự toán tổng thể kinh phí chi đại hội trình công đoàn cấp trên phê duyệt.

- Chế độ chi đại hội công đoàn các cấp do Tổng Liên đoàn hướng dẫn.

7. Các nội dung khác liên quan đến đại hội nhiệm kỳ của công đoàn các cấp mà không có trong Kế hoạch này thì thực hiện theo các quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quá trình chuẩn bị đại hội, BCH công đoàn các cấp phải báo cáo cấp ủy đảng và công đoàn cấp trên; tranh thủ sự giúp đỡ, tạo điều kiện của chuyên môn; đồng thời, đề nghị lãnh đạo đơn vị, người sử dụng lao động phối hợp để giải đáp kiến nghị của đoàn viên, của đại biểu tại đại hội công đoàn các cấp.

2. Công đoàn tổng công ty và CĐCS có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch của Công đoàn ĐLVN về đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn ĐLVN lần thứ VII, nhiệm kỳ 2026 - 2031. Công đoàn tổng công ty báo cáo cấp ủy cùng cấp để xây dựng kế hoạch đại hội của cấp mình; hướng dẫn tổ chức đại hội CĐCS.

3. Các cấp công đoàn cần coi trọng chất lượng, thiết thực, tránh phô trương hình thức; đồng thời báo cáo kết quả tổ chức đại hội công đoàn các cấp về Công đoàn ĐLVN.

4. Việc chỉ đạo đại hội điểm (nếu cần) do BTV Công đoàn ĐLVN xem xét, hướng dẫn, chỉ đạo bằng văn bản riêng.

5. Các cấp công đoàn chủ động đăng tải các thông tin, hình ảnh, văn kiện đại hội, nhằm tuyên truyền, phổ biến, lấy ý kiến rộng rãi cán bộ, đoàn viên vào các văn kiện đại hội công đoàn, góp phần đề đại hội công đoàn các cấp và Đại hội Công đoàn ĐLVN lần thứ VII thành công tốt đẹp.

6. Giao Ban Tổ chức - Kiểm tra tham mưu chủ trì, phối hợp hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc chuẩn bị và tổ chức đại hội công đoàn các cấp, báo cáo BTV Công đoàn ĐLVN tình hình và kết quả đại hội.

Căn cứ kế hoạch nêu trên, Công đoàn các đơn vị trực thuộc Công đoàn ĐLVN triển khai thực hiện, quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc phản ánh kịp thời về Công đoàn ĐLVN (bằng văn bản) để xem xét giải quyết./.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Tổng Liên đoàn LĐVN (để b/c);
- Đảng ủy EVN (để b/c);
- BTV CĐ ĐLVN;
- Các Ban/VP CĐ ĐLVN;
- Các Công đoàn trực thuộc;
- Lưu: VT, TCKT.

Đỗ Đức Hùng